

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án Phát triển hệ thống cây xanh đường đô thị và các tuyến đường huyện Vĩnh Linh năm 2024

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Vĩnh Linh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2021-2025; Nghị quyết số 439/NQ-HĐND ngày 20/6/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Vĩnh Linh; Đề án số 977/ĐA-UBND ngày 15/6/2023 của UBND huyện về Phát triển hệ thống cây xanh đường đô thị và các tuyến đường huyện Vĩnh Linh giai đoạn 2023 - 2025 định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 28/7/2023 của UBND huyện về Phát triển hệ thống cây xanh đường đô thị và các tuyến đường huyện Vĩnh Linh giai đoạn 2023 - 2025 định hướng đến năm 2030.

UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án Phát triển hệ thống cây xanh đường đô thị và các tuyến đường huyện Vĩnh Linh năm 2024, với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 439/NQ-HĐND ngày 20/6/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Vĩnh Linh; Đề án số 977/ĐA-UBND ngày 15/6/2023 của UBND huyện; Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 28/7/2023 về Phát triển hệ thống cây xanh đường đô thị và các tuyến đường huyện Vĩnh Linh giai đoạn 2023 - 2025 định hướng đến năm 2030.

2. Yêu cầu

- Trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm Nghị quyết số 439/NQ-HĐND ngày 20/6/2023; Đề án số 977/ĐA-UBND ngày 15/6/2023 đã đề ra, cụ thể hóa bằng các nội dung, nhiệm vụ để tổ chức thực hiện, phân công rõ đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp thực hiện.

- Thực hiện nghiêm công tác kiểm tra giám sát; thường xuyên rà soát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch, đề án để điều chỉnh, bổ sung kịp thời, đảm bảo thực hiện thắng lợi mục tiêu nghị quyết đề ra trong năm 2024.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ NĂM 2024

1. Đối với cây xanh đường đô thị

Năm 2024 trồng mới 1740 cây xanh trên tuyến đường thị trấn Hồ Xá, Cửa Tùng, Bến Quan (theo bảng phụ lục đính kèm).

2. Đối với cây xanh đường huyện

Năm 2024 trồng mới 1.660 cây xanh trên tuyến đường xã Vĩnh Long - Vĩnh Khê; Hồ Xá - Vĩnh Thái; Vĩnh Sơn - Vĩnh Hà (*theo bảng phụ lục đính kèm*).

III. NỘI DUNG, THỜI GIAN VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nội dung

- Rà soát vỉa hè và cây xanh trên các tuyến đường; trong đó chú trọng tới các tuyến đường được đưa vào danh mục trồng trong năm 2024; đánh giá chủng loại cây xanh không phù hợp hoặc không theo tiêu chí nêu trên để có phương án thay thế và thực hiện.

- Trồng mới cây xanh theo đúng mục tiêu đã đề ra.

2. Kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí dự kiến thực hiện năm 2024 khoảng 4.310 triệu đồng; trong đó ngân sách huyện 780 triệu đồng; ngân sách thị trấn Hồ Xá 520 triệu đồng, ngân sách thị trấn Bến Quan 260 triệu đồng; từ nguồn vốn huy động khác (Xã hội hóa) 2.750 triệu đồng (*chi tiết theo bảng phụ lục đính kèm*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Là cơ quan thường trực tham mưu tổ chức thực hiện Kế hoạch, tổng hợp báo cáo, rút kinh nghiệm.

- Hướng dẫn, kiểm tra giám sát việc thực hiện trồng, chăm sóc và quản lý bảo vệ cây trồng đúng khu vực quy định trên các tuyến đường đô thị, đường huyện.

- Tham mưu UBND huyện tổ chức kêu gọi doanh nghiệp, người dân hỗ trợ để thực hiện nhóm giải pháp xã hội hóa.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu cấp kinh phí theo Nghị quyết số 439/NQ-HĐND ngày 20/6/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Vĩnh Linh; Là nơi tiếp nhận nguồn vốn huy động khác; cấp kinh phí cho Trung tâm Môi trường Công trình đô thị huyện làm chủ đầu tư, chăm sóc, quản lý cây xanh trên tuyến đường đô thị.

3. Phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn

Lồng ghép thực hiện kế hoạch và theo dõi nhóm giải pháp xã hội hóa, nguồn thực hiện trồng cây phân tán; Đề án trồng 1 tỷ cây xanh.

4. Trung tâm Môi trường Công trình đô thị huyện

- Tổ chức rà soát vỉa hè và cây xanh trên các tuyến đường thực hiện trong năm 2024 để có phương án triển khai thực hiện.

- Giao làm chủ đầu tư tổ chức thực hiện dự án các hạng mục Cây xanh; tổ chức quản lý, chăm sóc cây trồng theo phân công.

- Tổ chức nghiên cứu, điều tra các loại cây trong Đề án để chủ động trong thực hiện.

- Xây dựng quy chế quản lý, chăm sóc, bảo vệ cây xanh được trồng trên tuyến đường.

5. UBND thị trấn Hồ Xá, Cửa Tùng, Bến Quan

- Chủ động bố trí kinh phí để triển khai thực hiện.

- Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, người dân trên địa bàn (đặc biệt là doanh nghiệp, người dân trên tuyến đường đưa vào danh mục hỗ trợ, huy động nguồn vốn thực hiện các giải pháp xã hội hóa.

- Phối hợp với Trung tâm Môi trường Công trình đô thị huyện tổ chức rà soát vỉa hè và cây xanh trên các tuyến đường thực hiện trong năm 2024 để vận động doanh nghiệp, người dân tham gia thực hiện.

6. UBND các xã

- Chủ trì công tác tuyên truyền thực hiện các giải pháp xã hội hóa đối với tổ chức, người dân trên địa bàn.

- Làm chủ đầu tư tổ chức thực hiện dự án các hạng mục Cây xanh trên tuyến đường huyện đi qua địa bàn quản lý; tổ chức quản lý, chăm sóc cây trồng theo phân công.

7. Đề nghị UBMT tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện; Các Phòng, ban, ngành cấp huyện; các đơn vị Trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn; UBND các xã, thị trấn.

Phối hợp tổ chức, tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân, hội viên, đoàn viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết và hỗ trợ huy động nguồn vốn thực hiện các giải pháp xã hội hóa; tăng cường giám sát trong quá trình thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án Phát triển hệ thống cây xanh đường đô thị và các tuyến đường huyện Vĩnh Linh năm 2024. Yêu cầu các cơ quan, ban ngành, UBND các xã thị trấn tổ chức triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- TT HĐND, UBMT TQ VN huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, KTHT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Thái Văn Thành

Phụ lục 1. BẢNG THỐNG KÊ, ĐỀ XUẤT CÁC TUYẾN ĐƯỜNG ĐÔ THỊ TRỒNG CÂY XANH

ĐVT: Triệu đồng

| STT | Tên đường | Chiều dài (km) | Trong đó | | Đề xuất hỗ trợ trồng cây bóng mát | | Loại cây | Kinh phí | Nguồn kinh phí | Thời gian thực hiện | Ghi chú |
|----------|-----------------------|----------------|------------------------------|--------------------------------|---|--------------|-------------------------------------|--------------|----------------|---------------------|---------|
| | | | | | (đối với tuyến đường đã có sẵn hành lang, đất trồng, vị trí trồng cây xanh) | | | | | | |
| | | | Số Km đã được trồng cây xanh | Số Km chưa được trồng cây xanh | Số Km | Số lượng cây | | | | | |
| | | 44.97 | 7.15 | 37.82 | 8.70 | 1.740 | | 3.480 | | | |
| I | Thị trấn Hồ Xá | 33.77 | 4.75 | 29.02 | 6.60 | 1.320 | | 2.640 | | | |
| 3 | Lê Duẩn | 6 | 0 | 6 | 3 | 600 | Long não (Sao đen, Lim xẹt) | 1200 | Huy động khác | 2024 | |
| 4 | Trần Hưng Đạo | 1.7 | 1.3 | 0.4 | 0.4 | 80 | Bàng lằng (Bàng Đài Loan, Lộc vừng) | 160 | Huy động khác | 2024 | |
| 5 | Lý Thường Kiệt | 1 | 0 | 1 | 0.6 | 120 | Bàng Đài Loan (Long não, sao đen) | 240 | Huy động khác | 2024 | |
| 6 | Trần Phú | 2 | 1.8 | 0.2 | 0.2 | 40 | Bàng lằng (Bàng Đài Loan, Lộc vừng) | 80 | NS huyện, TT | 2024 | |
| 7 | Lý Thánh Tông | 1.3 | 0 | 1.3 | 0.5 | 100 | Giáng hương (Sao đen, Lim xẹt) | 200 | NS huyện, TT | 2024 | |

| | | | | | | | | | | | |
|-----------|-----------------------------------|--------------|------------|-------------|------------|------------|------------------------------------|------------|---------------|------|--|
| 8 | Đình Tiên Hoàng | 0.8 | 0 | 0.8 | 0.6 | 120 | Giáng hương (Sao đen, Lim xẹt) | 240 | NS huyện, TT | 2024 | |
| 9 | Nguyễn Du | 0.65 | 0 | 0.65 | 0.65 | 130 | Giáng hương (Sao đen, Lim xẹt) | 260 | NS huyện, TT | 2024 | |
| 10 | Quang Trung | 1.3 | 0.65 | 0.65 | 0.65 | 130 | Lim xẹt (Long nảo, sao đen) | 260 | NS huyện, TT | 2024 | |
| II | Thị trấn Cửa Tùng | 1.00 | 0.2 | 0.8 | 0.8 | 160 | | 320 | | | |
| 2 | Đường Liên xã trung tâm Bốn Thạch | 1.00 | 0.2 | 0.8 | 0.8 | 160 | Bàng Đài Loan (Sao đen, Lim xẹt) | 320 | Huy động khác | 2024 | |
| II | Thị trấn Bến Quan | 10.20 | 2.2 | 8.00 | 1.3 | 260 | | 520 | | | |
| 1 | Đường nội thị thị trấn Bến Quan | 7.00 | 1 | 6.00 | 1.3 | 260 | Bàng lẳng (Giáng hương, Hoàng yển) | 520 | NS huyện, TT | 2024 | |

Phụ lục 2. BẢNG THỐNG KÊ, ĐỀ XUẤT CÁC TUYẾN ĐƯỜNG HUYỆN TRỒNG CÂY XANH

DVT: Triệu đồng

| STT | Tên đường | | Chiều dài (km) | Trong đó | | Đề xuất trồng cây bóng mát | | Loại cây | Kinh phí | Nguồn kinh phí | Thời gian thực hiện | Ghi chú |
|------------|--------------------------------------|-------|----------------|------------------------------|--------------------------------|---|--------------|-----------------------------------|------------|----------------|---------------------|----------------------|
| | | | | | | (đối với tuyến đường đã có sẵn hành lang, đất trồng, vị trí trồng cây xanh) | | | | | | |
| | | | | Số Km đã được trồng cây xanh | Số Km chưa được trồng cây xanh | Số Km | Số lượng cây | | | | | |
| | | | 26.90 | 19.20 | 7.70 | 5.10 | 1.660 | | 830 | | | |
| II | Xã Vĩnh Khê | | 4.20 | 3.2 | 1.00 | 1 | 840 | | 420 | | | |
| 1 | Đường Vĩnh Khê đi Vĩnh Long | ĐH22 | 4.20 | 3.2 | 1.00 | 4.2 | 840 | Lim xẹt (Sao đen, Long nảo) | 420 | Huy động khác | 2024 | Xã Vĩnh Long chủ trì |
| III | Xã Vĩnh Sơn | | 15.20 | 13 | 2.20 | 2 | 400 | | 200 | | | |
| 2 | Đường Liên xã từ Vĩnh Sơn đi Vĩnh Hà | ĐH.18 | 15.20 | 13 | 2.20 | 2 | 400 | Lim xẹt (Sao đen, Long nảo) | 200 | Huy động khác | 2024 | Vĩnh Sơn chủ trì |
| IV | Xã Vĩnh Thái | | 7.50 | 3 | 4.50 | 2.1 | 420 | | 210 | | | |
| 2 | Đường Hồ Xá - UBND xã Vĩnh Thái | ĐH.05 | 7.50 | 3 | 4.50 | 2.1 | 420 | Bàng Đài Loan (Sao đen, Long nảo) | 210 | Huy động khác | 2024 | Vĩnh Thái chủ trì |